

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG VĂN HÓA ỨNG XỬ TẠI CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC CÔNG LẬP Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

My Giang Son

Trường Đại học Sài Gòn

Email: mygiangson.sgu@gmail.com

Article history

Received: 06/9/2021

Accepted: 21/10/2021

Published: 05/11/2021

Keywords

Management, behaviour culture, primary schools, public, Ho Chi Minh City

ABSTRACT

The article presents research results on current situation of management of building behaviour culture activity in public primary schools in Ho Chi Minh City during recent period. Purpose of the study is to build a practical basis for proposing better management measures for this activity. The survey using a combination of in-depth interview and questionnaire for 828 management people, teachers and staffs in public primary schools in 8 districts of Ho Chi Minh City. The result shows that principals of primary schools have well performed management functions in which the principals perform the best in leading function, followed by planning function, organizing function and inspection on the activity.

1. Mở đầu

Môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện là điều kiện thuận lợi để học sinh (HS) học tập, rèn luyện và phát triển nhân cách. Để có được môi trường như vậy, nhiệm vụ quan trọng của mỗi nhà trường là xây dựng văn hóa ứng xử (VHUX) tốt đẹp. Việc xây dựng VHUX tốt đẹp trong trường tiểu học càng là nhiệm vụ quan trọng vì HS lứa tuổi tiểu học “đang từng bước gia nhập vào các mối quan hệ xã hội”, nhưng “chưa đủ kiến thức và kỹ năng để ứng xử phù hợp theo các chuẩn mực đạo đức xã hội” (Nguyễn Thị Ngọc Dung, 2019, tr 19). Để xây dựng được VHUX ở trường phổ thông nói chung và trường tiểu học nói riêng, theo Nguyễn Thị Thúy Dung (2020), cần thực hiện đồng bộ 5 hoạt động cơ bản: Hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về xây dựng VHUX; hoạt động xây dựng và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử (QTUX) trong trường học; hoạt động giáo dục VHUX cho HS; hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng xử văn hóa và năng lực giáo dục VHUX cho tập thể sư phạm nhà trường; hoạt động phối hợp của nhà trường với gia đình và xã hội trong xây dựng VHUX (tr 18-23). Hiệu trưởng trường tiểu học cần quản lý tốt việc xây dựng VHUX trong nhà trường. Quản lý của hiệu trưởng là thực hiện các chức năng quản lý (lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra) nhằm tác động toàn diện đến 5 hoạt động cơ bản nêu trên (My Giang Son, 2020).

Vấn đề xây dựng VHUX trong trường học cũng được Nhà nước và ngành Giáo dục rất quan tâm, thể hiện qua một số văn bản pháp lý quan trọng, như: Quyết định số 1299/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 3/10/2018 phê duyệt Đề án “Xây dựng VHUX trong trường học giai đoạn 2018 - 2025” (Thủ tướng Chính phủ, 2018); Thông tư số 06/TT-BGDĐT của Bộ GD-ĐT ngày 12/4/2019 Quy định QTUX trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên (Bộ GD-ĐT, 2019).

Thực hiện các văn bản chỉ đạo nói trên, trong thời gian vừa qua, các trường tiểu học công lập ở TP. Hồ Chí Minh đã quan tâm xây dựng VHUX trong trường học, tuy nhiên công tác quản lý còn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng bởi các hiện tượng xã hội ở thành phố lớn (nhiều thành phần xã hội, quy mô trường tiểu học lớn, tốc độ lan truyền nhanh chóng thông tin vừa tích cực vừa tiêu cực trên các mạng xã hội,...). Vì thế, rất cần thiết có một nghiên cứu quy mô về thực trạng quản lý việc xây dựng VHUX ở các trường tiểu học ở TP. Hồ Chí Minh, tìm ra các ưu điểm và hạn chế, làm cơ sở thực tiễn cho việc đề xuất các biện pháp quản lý tốt hơn trong thời gian sắp tới. Bài báo trình bày kết quả nghiên cứu trích từ đề tài khoa học cấp cơ sở của nhóm tác giả Trường Đại học Sài Gòn về vấn đề nói trên (My Giang Son, 2021).

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Khái quát về tổ chức khảo sát

- Mục tiêu khảo sát: Làm rõ thực trạng quản lý hoạt động xây dựng VHUX ở các trường tiểu học công lập ở TP. Hồ Chí Minh.

- Nội dung khảo sát: Thực trạng thực hiện chức năng kế hoạch hóa, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra của hiệu trưởng trường tiểu học đối với hoạt động xây dựng VHUX trong nhà trường.

- *Địa bàn và mẫu khảo sát*: Dữ liệu về thực trạng của 2 năm học (2018-2019 và 2019-2020) thu thập tại các trường tiểu học công lập ở 8 quận, huyện, thành phố ở TP. Hồ Chí Minh (Quận 1, 7, Tân Bình, Tân Phú, Bình Tân, TP. Thủ Đức, Huyện Bình Chánh, Cần Giò). Thời điểm khảo sát: từ tháng 9/2020 đến tháng 01/2021. Mẫu khảo sát bao gồm 828 người, cụ thể có: 68 cán bộ quản lý (CBQL) (27 hiệu trưởng và 41 phó hiệu trưởng); 65 tổ trưởng chuyên môn; 618 giáo viên (GV); 63 nhân viên (NV) thuộc tổ văn phòng, giám thị, bảo vệ,...; 14 cán bộ Đoàn, Đội (7 Bí thư Đoàn và 7 Tổng phụ trách Đội).

- *Phương pháp khảo sát*: Sử dụng phối hợp phương pháp điều tra bằng bảng hỏi và phỏng vấn sâu. Bảng hỏi với thang đo Likert 5 mức độ, sử dụng phần mềm SPSS để tính điểm trung bình (ĐTB), độ lệch chuẩn (ĐLC) và xếp hạng (XH); ĐTB được chia khoảng như sau: *1,0-1,80 điểm*: Không đồng ý; *1,81-2,60 điểm*: Ít đồng ý; *2,61-3,40 điểm*: Phân vân; *3,41-4,20 điểm*: Khá đồng ý; *4,21-5,0 điểm*: Rất đồng ý (Croasmun & Ostrom, 2011). Phỏng vấn sâu 8 đại diện khách thể trong tập thể sư phạm trường tiểu học: 2 CBQL nhà trường (được mã hóa CBQL1 và CBQL2); 2 GV (mã hóa GV1 và GV2); 2 NV (mã hóa NV1 và NV2); 2 Tổng phụ trách Đội (mã hóa TPT1 và TPT2).

2.2. Kết quả khảo sát

2.2.1. Thực trạng thực hiện chức năng kế hoạch hóa

Kết quả khảo sát bằng bảng hỏi đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, GV, NV, cán bộ Đoàn, Đội (sau đây gọi tắt là CBQL, GV, NV) về việc thực hiện chức năng kế hoạch hóa của hiệu trưởng nhà trường đối với 5 hoạt động trong xây dựng VHUX được trình bày ở bảng 1.

Bảng 1. Đánh giá của CBQL, GV, NV về mức độ thực hiện chức năng kế hoạch hóa trong quản lý hoạt động xây dựng VHUX

TT	Nội dung ý kiến	Mức độ đồng ý			
		ĐTB	ĐLC	XH	Mức độ
1	Đã xây dựng tốt kế hoạch hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về xây dựng VHUX	4,18	0,77	5	Khá đồng ý
2	Đã xây dựng tốt kế hoạch hoạt động xây dựng và triển khai Bộ QTUX trong nhà trường	4,46	0,72	2	Rất đồng ý
3	Đã xây dựng tốt kế hoạch hoạt động giáo dục VHUX cho HS	4,48	0,68	1	Rất đồng ý
4	Đã xây dựng tốt kế hoạch hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng xử văn hóa và năng lực giáo dục VHUX cho tập thể sư phạm nhà trường	4,19	0,77	4	Khá đồng ý
5	Đã xây dựng tốt kế hoạch phối hợp của nhà trường với gia đình HS và XH trong xây dựng VHUX	4,20	0,76	3	Khá đồng ý
	Chung	4,30	0,75		

Số liệu ở bảng 1 cho thấy: CBQL, GV và NV đánh giá cao nhất việc thực hiện công tác kế hoạch hóa đối với 3 trên tổng số 5 hoạt động, hiệu trưởng đã xây dựng tốt kế hoạch triển khai Bộ QTUX trong nhà trường; kế hoạch hoạt động giáo dục VHUX cho HS.

Việc xây dựng kế hoạch hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về xây dựng VHUX, bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng xử văn hóa và năng lực giáo dục VHUX cho tập thể sư phạm, phối hợp của nhà trường với gia đình HS và XH trong xây dựng VHUX được đánh giá ở mức độ thấp hơn.

Phỏng vấn sâu CBQL, GV và NV cho thấy: 8/8 người được phỏng vấn đều có những nhận định về công tác kế hoạch hóa của hiệu trưởng đối với xây dựng VHUX trong nhà trường, thể hiện qua những việc nhà trường đã thực hiện:

“Trước đây, nhà trường không xây dựng kế hoạch riêng về hoạt động xây dựng VHUX trong nhà trường, nhưng từ năm 2018, sau chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, 100% trường học phải xây dựng và thực hiện bộ QTUX do Bộ GD-ĐT ban hành, và năm 2019 Bộ đã ban hành quy định về QTUX trong trường học, nhà trường đã bắt đầu xây dựng kế hoạch về hoạt động này trong từng năm học, từ năm học 2019-2020” (CBQL1).

“Nhà trường bắt đầu thực hiện chuyên đề về xây dựng VHUX từ năm học 2019-2020, sau các văn bản chỉ đạo của cấp trên về vấn đề xây dựng VHUX trường học. Vì xác định đây là chuyên đề nên trường đã xây dựng kế hoạch đề tập trung thực hiện và sơ kết, tổng kết từng giai đoạn, đặc biệt chú ý hoàn thành việc xây dựng Bộ QTUX từ Bộ QTUX chung do Bộ ban hành” (CBQL2).

“Kế hoạch chuyên đề xây dựng VHUX của trường cũng đề cập đến nhiều mặt, như công tác tuyên truyền, công tác giáo dục VHUX cho HS, công tác phối hợp với gia đình và địa phương, bồi dưỡng đội ngũ...” (CBQL2).

“Từ kế hoạch chung, hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn đưa việc xây dựng VHUX vào kế hoạch năm học của tổ chuyên môn” (GV1).

“Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh cũng đưa vào kế hoạch hoạt động của Đội về việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa để phối hợp với nhà trường giáo dục VHUX cho HS” (TPT1).

Như vậy, qua phỏng vấn sâu, công tác xây dựng kế hoạch về xây dựng VHUX đã được chú trọng thực hiện tại các trường tiểu học. Tuy nhiên, có một số ý kiến trong phỏng vấn sâu cho rằng:

“Vấn đề xây dựng Bộ QTUX và giáo dục VHUX cho HS được các cấp quản lý quan tâm chỉ đạo và là nội dung kiểm tra của cấp trên, nên nhà trường xây dựng kế hoạch rất cụ thể; tuy nhiên, kế hoạch tuyên truyền và kế hoạch phối hợp với gia đình và xã hội chưa cụ thể” (CBQL1).

“Kế hoạch bồi dưỡng cho đội ngũ về ứng xử văn hóa và giáo dục VHUX được lồng ghép trong kế hoạch bồi dưỡng GV hàng năm, và kế hoạch này lại nằm chung trong kế hoạch năm học của trường; vì thế, kế hoạch của mảng bồi dưỡng về VHUX chưa được xây dựng cụ thể” (CBQL2).

“Kế hoạch bồi dưỡng về ứng xử văn hóa cũng chỉ đề cập đến đối tượng chính là GV, chưa đề cập đến bồi dưỡng năng lực này cho NV nhà trường. Đối với NV, chỉ triển khai QTUX với NV trong các cuộc họp hội đồng sư phạm” (NV1).

Kết quả khảo sát bằng bảng hỏi và phỏng vấn sâu cho thấy, hiệu trưởng cần chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể hơn nữa đối với hoạt động tuyên truyền cho mọi đối tượng về sự cần thiết của xây dựng VHUX trong nhà trường (nhận thức tốt là yếu tố tác động tích cực đến thực hiện tốt), chú trọng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ (không chỉ tập trung vào đội ngũ GV, mà còn chú trọng đến đội ngũ NV, vì xây dựng VHUX là nhiệm vụ của toàn thể tập thể sư phạm nhà trường), chú trọng xây dựng kế hoạch phối hợp với gia đình, địa phương và các cơ quan, tổ chức bên ngoài nhà trường, để có thể huy động sức mạnh của mọi lực lượng trong xây dựng VHUX của nhà trường.

2.2.2. Thực trạng thực hiện chức năng tổ chức

Khảo sát CBQL, GV và NV về mức độ thực hiện chức năng tổ chức của hiệu trưởng đối với 5 hoạt động trong xây dựng VHUX cho kết quả thống kê ở bảng 2.

Bảng 2. Đánh giá của CBQL, GV, NV về mức độ thực hiện chức năng tổ chức trong quản lý hoạt động xây dựng VHUX

TT	Nội dung ý kiến	Mức độ đồng ý			
		ĐTB	ĐLC	XH	Mức độ
1	Đã xây dựng tốt bộ máy (nhân sự, các điều kiện hỗ trợ) thực hiện hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về xây dựng VHUX	4,17	0,77	5	Khá đồng ý
2	Đã xây dựng tốt bộ máy (nhân sự, các điều kiện hỗ trợ) thực hiện hoạt động xây dựng và triển khai Bộ QTUX trong nhà trường	4,18	0,73	4	Khá đồng ý
3	Đã xây dựng tốt bộ máy (nhân sự, các điều kiện hỗ trợ) thực hiện hoạt động giáo dục VHUX cho HS	4,45	0,71	1	Rất đồng ý
4	Đã xây dựng tốt bộ máy (nhân sự, các điều kiện hỗ trợ) thực hiện hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng xử văn hóa và năng lực giáo dục VHUX cho tập thể sư phạm nhà trường	4,44	0,72	2	Rất đồng ý
5	Đã xây dựng tốt bộ máy (nhân sự, các điều kiện hỗ trợ) thực hiện hoạt động phối hợp của nhà trường với gia đình HS và xã hội trong xây dựng VHUX	4,19	0,71	3	Khá đồng ý
	Chung	4,28	0,74		

Số liệu thống kê ở bảng 2 cho thấy, CBQL, GV và NV đánh giá mức độ thực hiện chức năng tổ chức của hiệu trưởng trong quản lý hoạt động xây dựng VHUX, như sau:

- Mức độ “Rất đồng ý” (thực hiện tốt): Đã tổ chức tốt bộ máy quản lý và phân công nhân sự rõ ràng để thực hiện hoạt động giáo dục VHUX cho HS; hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng xử văn hóa và năng lực giáo dục VHUX cho tập thể sư phạm nhà trường.

- Mức độ “Khá đồng ý”: việc tổ chức nhân sự quản lý và thực hiện hoạt động tuyên truyền; hoạt động xây dựng và triển khai Bộ QTUX; hoạt động phối hợp với gia đình và các lực lượng ngoài nhà trường trong xây dựng VHUX.

Nhóm nghiên cứu tiến hành phỏng vấn sâu CBQL, GV và NV để làm rõ hơn kết quả khảo sát nói trên. Trong phỏng vấn sâu, có một số ý kiến như sau:

“Về mặt quản lý, giúp việc cho hiệu trưởng là các phó hiệu trưởng, được phân công trách nhiệm cụ thể trong quản lý hoạt động giáo dục VHUX cho HS; các tổ trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm triển khai công việc về tổ

chuyên môn. Nhà trường cũng phân công trách nhiệm cụ thể cho GV chủ nhiệm trong thực hiện giáo dục VHUX cho HS. NV của trường như giám thị, bảo vệ, NV y tế, NV vệ sinh... cũng có trách nhiệm cụ thể trong nhắc nhở HS về QTUX” (CBQL1).

“Hàng năm, nhà trường đều thực hiện hoạt động bồi dưỡng GV với các hình thức bồi dưỡng như báo cáo chuyên đề, ban hành tài liệu, cử GV đi dự các lớp tập huấn, các khóa học.... Vì thế, khi tổ chức chuyên đề về VHUX trong nhà trường, trách nhiệm của CBQL nhà trường, của tổ trưởng chuyên môn và của GV trong tham gia hoạt động bồi dưỡng về VHUX cũng được xác định rõ ràng” (GV2).

“Công đoàn đảm nhận việc tuyên truyền về xây dựng VHUX trong công đoàn viên, Đoàn Thanh niên tuyên truyền trong đoàn viên thanh niên, Đội Thiếu niên tuyên truyền trong tổ chức Đội. Nhà trường giao phó công tác tuyên truyền về cho các tổ chức trong trường nên hiệu trưởng không phải phân công trách nhiệm cụ thể công tác này trong Ban Giám hiệu và các bộ phận bên dưới” (TPT1).

“GV tự biết trách nhiệm của mình trong thực hiện công tác phối hợp với cha mẹ HS. Trong các cuộc họp, lãnh đạo nhà trường cũng thường xuyên nhắc nhở GV thực hiện phối hợp với cha mẹ HS trong giáo dục VHUX cho HS và trong xây dựng môi trường giáo dục; tuy nhiên, tất cả những việc đó chỉ nhắc trong cuộc họp, không có văn bản quy định trách nhiệm của GV trong phối hợp với cha mẹ HS về xây dựng VHUX” (GV1).

Như vậy, hiệu trưởng các trường tiểu học cần quan tâm hơn nữa đến việc xây dựng bộ máy quản lý và thực hiện hoạt động tuyên truyền và hoạt động phối hợp với gia đình và xã hội. Nếu dựa vào các tổ chức chính trị xã hội trong trường thực hiện những công việc này thì vẫn cần chú trọng phân công trách nhiệm trong nội bộ để đảm bảo công tác phối hợp được thực hiện hiệu quả.

2.2.3. Thực trạng thực hiện chức năng chỉ đạo

Bùi Minh Hiền và cộng sự (2019) cho rằng, các chỉ thị, yêu cầu, chỉ đạo các hoạt động cụ thể được đưa ra bởi các chủ thể quản lý có thể bằng văn bản, bằng lời nói hoặc bằng các kênh truyền đạt thông tin khác. Chỉ đạo xây dựng VHUX trong nhà trường tức là chỉ đạo, điều khiển, hướng dẫn cho các bộ phận và cá nhân trong trường thực hiện đúng nhiệm vụ mà họ được phân công. Khảo sát CBQL, GV và NV về mức độ thực hiện chức năng chỉ đạo của hiệu trưởng đối với 5 hoạt động trong xây dựng VHUX cho kết quả thống kê ở bảng 3.

Bảng 3. Đánh giá của CBQL, GV, NV về mức độ thực hiện chức năng chỉ đạo trong quản lý hoạt động xây dựng VHUX

TT	Nội dung ý kiến	Mức độ đồng ý			
		ĐTB	ĐLC	XH	Mức độ
1	Đã chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể việc thực hiện hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về xây dựng VHUX	4,46	0,71	2	Rất đồng ý
2	Đã chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể việc thực hiện hoạt động xây dựng và triển khai Bộ QTUX trong nhà trường	4,47	0,72	1	Rất đồng ý
3	Đã chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể việc thực hiện hoạt động giáo dục VHUX cho HS	4,46	0,71	2	Rất đồng ý
4	Đã chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể việc thực hiện hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng xử văn hóa và năng lực giáo dục VHUX cho tập thể sư phạm nhà trường	4,19	0,74	4	Khá đồng ý
5	Đã chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể việc thực hiện hoạt động phối hợp của nhà trường với gia đình HS và XH trong xây dựng VHUX	4,18	0,76	5	Khá đồng ý
	Chung	4,35	0,74		

Bảng 3 cho thấy, các nhận định về việc hiệu trưởng đã thực hiện tốt chức năng chỉ đạo đối với 3/5 hoạt động về xây dựng VHUX đều được CBQL, GV và NV đánh giá ở mức độ “rất đồng ý”. Trong quản lý 2/5 hoạt động là “hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng xử văn hóa và năng lực giáo dục VHUX cho tập thể sư phạm nhà trường” và “hoạt động phối hợp của nhà trường với gia đình HS và XH trong xây dựng VHUX”, việc thực hiện chức năng chỉ đạo của hiệu trưởng chưa được đánh giá cao.

Để làm rõ hơn kết quả khảo sát nói trên, nhóm nghiên cứu tiến hành phỏng vấn sâu 8 CBQL, GV và NV. Trong phỏng vấn sâu, có ý kiến đáng lưu ý như sau:

“Việc xây dựng và triển khai Bộ QTUX và thực hiện giáo dục VHUX cho HS là nhiệm vụ bắt buộc của mỗi trường tiểu học theo chỉ đạo của các cấp quản lý từ 2018 đến nay, vì thế, lãnh đạo nhà trường luôn có những chỉ đạo kịp thời và cụ thể trong các cuộc họp, qua các văn bản” (CBQL1).

“Việc bồi dưỡng GV để nâng cao năng lực ứng xử văn hóa và năng lực giáo dục VHUX, việc phối hợp với gia đình HS và chính quyền địa phương là những việc có tính chất không thường xuyên, thỉnh thoảng mới có lớp tập huấn hoặc báo cáo chuyên đề cho GV tham dự; mỗi học kì mới có một cuộc họp cha mẹ HS; hoặc khi có việc cần thiết mới phối hợp với chính quyền địa phương hoặc các tổ chức xã hội ở địa phương. Vì thế, khâu chỉ đạo không mang tính thường xuyên” (GV2).

Các ý kiến trên đã lí giải rõ hơn kết quả khảo sát bằng bảng hỏi, chức năng chỉ đạo của hiệu trưởng còn chưa cụ thể trong hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng xử văn hóa và năng lực giáo dục VHUX cho tập thể sư phạm nhà trường và trong phối hợp của nhà trường với gia đình HS và xã hội trong xây dựng VHUX. Trong thời gian sắp tới, hiệu trưởng cần tăng cường hơn nữa chức năng chỉ đạo trong quản lí 2 hoạt động này.

2.2.4. Thực trạng thực hiện chức năng kiểm tra

Khảo sát CBQL, GV và NV về mức độ thực hiện chức năng kiểm tra của hiệu trưởng đối với 5 hoạt động trong xây dựng VHUX cho kết quả thống kê ở bảng 4.

Bảng 4. Đánh giá của CBQL, GV, NV về mức độ thực hiện chức năng kiểm tra trong quản lí hoạt động xây dựng VHUX

TT	Nội dung ý kiến	Mức độ đồng ý			
		ĐTB	ĐLC	XH	Mức độ
1	Đã kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về xây dựng VHUX	4,17	0,75	5	Khá đồng ý
2	Đã kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện hoạt động xây dựng và triển khai Bộ QTUX trong nhà trường	4,19	0,76	4	Khá đồng ý
3	Đã kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện hoạt động giáo dục VHUX cho HS	4,42	0,74	1	Rất đồng ý
4	Đã kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng xử văn hóa và năng lực giáo dục VHUX cho tập thể sư phạm	4,42	0,76	1	Rất đồng ý
5	Đã kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện hoạt động phối hợp của nhà trường với gia đình HS và XH trong xây dựng VHUX	4,20	0,74	3	Khá đồng ý
	Chung	4,28	0,76		

Bảng 4 cho thấy, các nhận định về việc hiệu trưởng đã thực hiện tốt chức năng kiểm tra đối với 2/5 hoạt động được CBQL, GV và NV đánh giá ở mức độ “rất đồng ý”. Đối với 3/5 hoạt động còn lại là “hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về xây dựng VHUX”, “hoạt động xây dựng và triển khai Bộ QTUX trong nhà trường” và “hoạt động phối hợp của nhà trường với gia đình HS và XH trong xây dựng VHUX”, việc thực hiện chức năng kiểm tra của hiệu trưởng chưa được đánh giá cao.

Kết quả phỏng vấn sâu CBQL, GV và NV thu nhận một số ý kiến đáng lưu ý như sau:

“Một số hoạt động được Ban lãnh đạo nhà trường chỉ đạo cụ thể như hoạt động tuyên truyền, hoạt động xây dựng và triển khai Bộ QTUX...; tuy nhiên, việc thực hiện của các thành viên trong nhà trường đối với từng hoạt động thì chưa được kiểm tra chặt chẽ” (GV1).

“Thỉnh thoảng lãnh đạo trường cũng chú trọng kiểm tra nhưng chỉ nhận xét chung, không có những nhận xét thật cụ thể vì cũng không có tiêu chí nào để đánh giá GV đã thực hiện tốt hay chưa tốt việc phối hợp với cha mẹ học sinh trong xây dựng VHUX hoặc hoạt động giáo dục VHUX cho HS” (GV2).

Như vậy, kết quả phỏng vấn sâu đã lí giải rõ hơn kết quả khảo sát bằng bảng hỏi, chức năng kiểm tra của hiệu trưởng cần được tăng cường hơn nữa đối với các hoạt động, chú trọng đưa ra nội dung và tiêu chí kiểm tra cụ thể và nhận xét, đánh giá theo nội dung và tiêu chí đã đưa ra.

3. Kết luận

Nghiên cứu thực tiễn được thực hiện với phương pháp phỏng vấn sâu và phương pháp khảo sát bằng bảng hỏi dành cho CBQL, GV, NV tại các trường tiểu học công lập ở 8 quận, huyện, thành phố của TP. Hồ Chí Minh. Kết quả cho thấy, hiệu trưởng các trường tiểu học được khảo sát đã thực hiện tốt cả 4 chức năng quản lí đối với hoạt động xây dựng VHUX trong nhà trường. Trong các chức năng quản lí, hiệu trưởng được đánh giá cao nhất ở chức năng chỉ đạo, tiếp đến là chức năng lập kế hoạch, chức năng tổ chức và kiểm tra hoạt động. Để nâng cao hiệu quả quản lí hoạt động xây dựng VHUX trong thời gian sắp tới, hiệu trưởng các trường tiểu học ở TP. Hồ Chí Minh cần:

(1) Trong chức năng kế hoạch hóa, cần chú trọng hơn nữa việc lập kế hoạch đối với hoạt động tuyên truyền, bồi

dưỡng tập thể sư phạm, phối hợp với gia đình HS và xã hội trong xây dựng VHUX; (2) Trong chức năng tổ chức, cần xác định cụ thể hơn trách nhiệm của các bộ phận và cá nhân thực hiện việc tuyên truyền, triển khai Bộ QTUX, phối hợp với gia đình và các lực lượng bên ngoài nhà trường; (3) Trong chức năng chỉ đạo, cần chú trọng chỉ đạo việc bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng xử văn hóa và năng lực giáo dục VHUX cho tập thể sư phạm; đồng thời chú trọng chỉ đạo công tác phối hợp của nhà trường với gia đình HS và xã hội trong xây dựng VHUX; (4) Trong chức năng kiểm tra, cần tăng cường kiểm tra việc tuyên truyền nâng cao nhận thức về xây dựng VHUX, việc triển khai Bộ QTUX, việc phối hợp của nhà trường với gia đình HS và xã hội.

Tài liệu tham khảo

- Bộ GD-ĐT (2019). *Thông tư số 06/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 ban hành Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên*.
- Bùi Minh Hiền, Nguyễn Vũ Bích Hiền (đồng chủ biên), Hứa Hoàng Anh, Nguyễn Văn Anh, Nguyễn Thị Thu Hằng, Vũ Thị Mai Hương, Hoàng Thị Minh Huệ, Phạm Ngọc Long, Nguyễn Thị Minh Nguyệt, Nguyễn Thị Yên Phương, Trịnh Thị Quý (2019). *Quản lí và lãnh đạo nhà trường*. NXB Đại học Sư phạm.
- Croasmun, J. T. & Ostrom, L. (2011). Using Likert-Type Scales in the Social Sciences. *Journal of Adult Education*, 40(1), 19-22.
- My Giang Sơn (2020). Quản lí hoạt động xây dựng văn hóa ứng xử ở trường phổ thông. *Tạp chí Giáo dục*, 476, 6-10.
- My Giang Sơn (2021). *Quản lí hoạt động xây dựng văn hóa ứng xử tại các trường tiểu học Thành phố Hồ Chí Minh*. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở (2019-2021), Trường Đại học Sài Gòn, mã số: CS2019-77.
- Nguyễn Thị Ngọc Dung (2019). Một số vấn đề lí luận về giáo dục văn hóa ứng xử cho học sinh ở trường tiểu học. *Tạp chí Giáo dục*, 462, 19-23.
- Nguyễn Thị Thúy Dung (2020). Hoạt động xây dựng văn hóa ứng xử ở trường phổ thông. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, 27, 18-23.
- Thủ tướng Chính phủ (2018). *Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 ban hành Đề án Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025*.